

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 42/2018/DS-ST
Ngày: 12/10/2018
“Tranh chấp bồi thường
thiệt hại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng;

Ông Nguyễn Văn Sĩ.

Thư ký phiên toà: ông Lê Trần Minh Châu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà:
bà Huỳnh Thị Tuyết Phương- Kiểm sát viên.

Vào ngày 12/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018, về việc tranh chấp “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2018/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Đ, sinh năm 1970.

- Bị đơn: Ông Lê Đặng C, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn và bị đơn đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/3/2018; bản tự khai ngày 27/3/2018; biên bản lấy lời khai ngày 02/5/2018; 19/9/2018; biên bản hòa giải ngày 21/9/2018 và tại phiên toà ông Huỳnh Đ trình bày: Trước đây ông có canh tác diện tích khoảng 5.000m² trồng rau muống lấy hạt, gần với diện tích đất phơi ốt khô của ông C. Vào ngày 22/3/2018 ông Lê Đặng C có bơm cát sang lấp mặt bằng để phơi ốt làm nước tràn vào phần đất trồng rau muống của ông, làm ngập hết khoảng 40% diện tích đất trồng rau muống của ông, ông có đến báo cho Hợp

tác xã số 2, xã P biết và có đến lập biên bản sự việc trên. Khoảng 1 tuần lễ sau thì ông tiến hành thu hoạch. Sau khi thu hoạch ông bán phần diện tích rau muống trên được khoảng 1.050kg, bán giá 38.000đ/kg, được tổng số tiền là 39.900.000đ, so với những ruộng không bị ngập nước thì thiệt hại khoảng 100kg, tương đương 40% diện tích trồng rau muống của ông.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Lê Đăng C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại diện tích đất trồng rau muống của ông với số tiền là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Tại bản tự khai ngày 15/6/2018; biên bản lấy lời khai ngày 06/7/2018; biên bản hòa giải ngày 21/9/2018 và tại phiên tòa ông Lê Đăng C trình bày: Thừa nhận vào ngày 22/3/2018 có bơm một ghe cát có khối lượng khoảng 150 khối, để sang lấp mặt bằng, trong quá trình bơm cát, ông có cho nước thoát xuống đường nước cấp với đất của ông chảy ra ngoài, phần diện tích đất ông bơm cát sang lấp mặt bằng, cách đất trồng rau muống của ông Đ khoảng 50 mét nên không ảnh hưởng đến ruộng rau muống của ông Đ. Việc rau muống của ông Đ bị ngập nước là do trời mưa, chứ không phải do ông bơm cát làm nước tràn vào đất của ông Đ.

Nay ông Đ yêu cầu ông có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng), do ông bơm cát làm nước ngập qua đất trồng rau muống ông không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của mình đối với vụ án trên như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, cho đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến, kiến nghị gì thêm đối với vụ án trên.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điều 584; 585 và 589 Bộ luật Dân sự, bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Đ đối với ông Lê Đăng C về việc yêu cầu ông C bồi thường thiệt hại số tiền 7.000.000đ, vì không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên tòa, ông Đ yêu cầu ông C phải bồi thường thiệt hại do làm hư rau muống của ông với số tiền là 7.000.000đ. Xét thấy yêu cầu này là không có căn cứ để chấp nhận. Bởi vì, tại phiên tòa, ông Đ cho rằng ngày 22/3/2018 ông C bơm cát sang lấp mặt bằng làm nước tràn vào, ngập diện tích trồng rau muống của ông, ông có báo cho ông B và ông Đ công tác tại Hợp tác xã số 2 đến lập biên bản. Qua xem xét biên bản ngày 22/3/2018, do ông Nguyễn Văn E lập thể hiện “*ruộng rau muống của ông Đ có nước ngập úng*

chiều ngang diện tích đất khoảng 3 tầm (9 mét), trong đất có nước bị úng trước khi mưa”. Như vậy, tại thời điểm lập biên bản thì nước đã có trong ruộng rau muống của ông Đ, trước ngày ông C bơm cát nên rau muống mới bị úng. Hơn nữa, trong biên bản trên không thể hiện nguyên nhân nước ở đâu tràn vào ruộng rau muống của ông Đ. Tại biên bản lấy lời khai của ông Đ (người trực tiếp khảo sát) xác định: *ngày 22/3/2018 trong ruộng rau muống của ông Đ có nước, còn nước ở đâu có trong ruộng của ông Đ thì ông không biết*, tại biên bản lấy lời khai của ông B, ông E đều xác định ngày 22/3/2018, tại vị trí đất trồng rau muống của ông Đ có mưa lớn, tại biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2018 và tại phiên tòa, ông Đ trình bày: *“Nếu hột rau muống bị ngập nước khoảng 24 giờ thì sẽ bị thối” “Tôi ngày 22/3/2018 ông có khui nước đến sáng ngày 23/3/2018 thì ruộng đã tạm khô”*. Như vậy, nếu như ông C sang lấp mặt bằng làm nước tràn vào ruộng rau muống của ông trong khoảng thời gian 12 giờ, thì không thể gây thiệt hại cho ruộng rau muống của ông được. Mặc khác, qua xem xét thẩm định tại chỗ, phần đất ông C bơm cát sang lấp mặt bằng, với phần diện tích đất trồng rau muống của ông, cách nhau khoảng 50 mét và cặp theo đất của ông C (phía trong và phía ngoài) đều có đường nước thoát chiều ngang khoảng 1,5 mét, chạy dọc theo đất để thoát ra ngoài nên nước không thể từ dưới đường nước tràn lên ruộng của ông được. Ngoài ra, sau khi ông thu hoạch, bán rau muống ông cũng không báo cho chính quyền địa phương biết để lập biên bản, sản lượng của ông thu hoạch được bao nhiêu? Bán được bao nhiêu tiền, mà do ông tự suy đoán và tự xác định thiệt hại của mình. Mặc khác, tại biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2018 và tại phiên tòa, ông Đ cho rằng diện tích trồng rau muống của ông sau khi thu hoạch, phần diện tích bị ngập nước thiệt hại khoảng 100kg, thời điểm ông thu hoạch và bán rau muống thì giá mỗi kg hột rau muống là 38.000đ/kg. Như vậy, nếu như có thiệt hại như ông trình bày thì số tiền ông bị thiệt hại chỉ 3.800.000đ (100kg X 38.000đ/kg) nhưng ông yêu cầu ông C bồi thường thiệt hại cho ông là 7.000.000đ là chưa phù hợp, nên chưa có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

[2] Do yêu cầu của ông Đ không có căn cứ để chấp nhận, nên ông Đ phải chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) (đã nộp xong) và chịu án phí theo quy định.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, phù hợp với các quy định của pháp luật, nghĩ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 584; 585 và 589 Bộ luật Dân sự, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu của ông Huỳnh Đ đối với ông Lê Đăng C, về việc yêu cầu ông C bồi thường thiệt hại tài sản là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

2/ Ông Huỳnh Đ phải chịu 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (đã nộp xong).

3/ Về án phí:

Ông Huỳnh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp là 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003763 ngày 03/4/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông. Ông Đ còn phải nộp tiếp 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ